

Số: 61/2026/QĐST-DS

Vinh Long, ngày 02 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 162/2026/TLST-DS ngày 02 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N – Địa chỉ: số B, L, Phường G, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V – Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng N1.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Phạm Hoài V1 – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N1 chi nhánh G.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Trần Thị Kim Q – Chức vụ: Trưởng Phòng khách hàng - Ngân hàng N1 chi nhánh G.

Bị đơn: Ông Nguyễn Đức M, sinh năm 1978.

Địa chỉ: ấp H, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Đức M có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng N (do chi nhánh G, Bến Tre đại diện nhận) số tiền nợ theo Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ Lộc Việt số 569013 ngày 09 tháng 11 năm 2022, tạm tính đến ngày 25 tháng 5 năm 2026 là

33.583.909 (ba mươi ba triệu năm trăm tám mươi ba nghìn chín trăm lẻ chín) đồng. Trong đó, tiền gốc: 24.822.492 (hai mươi bốn triệu tám trăm hai mươi hai nghìn bốn trăm chín mươi hai) đồng, tiền lãi là: 7.834.008 (bảy triệu tám trăm ba mươi bốn nghìn không trăm lẻ tám) đồng, số tiền phí là: 927.409 (chín trăm hai mươi bảy nghìn bốn trăm lẻ chín) đồng.

Ông **Nguyễn Đức M** còn phải tiếp tục trả tiền lãi quá hạn phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ Lộc Việt số 569013 ngày 09 tháng 11 năm 2022 kể từ ngày 26 tháng 5 năm 2026 cho đến khi trả hết nợ.

3. Về án phí sơ thẩm do hòa giải thành được giảm 50%:

Ông **Nguyễn Đức M** phải chịu số tiền là 839.597 (tám trăm ba mươi chín nghìn năm trăm chín mươi bảy) đồng. Ông **Nguyễn Đức M** còn phải nộp số tiền này.

Hoàn trả cho **Ngân hàng N** số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 798.342 (bảy trăm chín mươi tám nghìn ba trăm bốn mươi hai) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005502 ngày 27 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án Dân sự tỉnh Vĩnh Long.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 7-Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Thi hành án Dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thị Phượng Tường